

# HỌC NGOẠI NGỮ QUA ĐỀ ÁN KỊCH – MỘT SỐ KINH NGHIỆM TỪ VIỆC TRIỂN KHAI TẠI KHOA NGOẠI NGỮ - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

*Trần Thị Nhi – Đỗ Thị Phương Thanh*

*Khoa Ngoại ngữ - ĐH Thái Nguyên*

*Điện thoại: 0915525377*

*Email: nhitnu@gmail.com*

## **Tóm tắt**

Trong các thủ pháp dạy ngoại ngữ hiện đại, kịch được các nhà giáo học pháp và các giáo viên ở nhiều nơi trên thế giới quan tâm. Tuy nhiên, việc áp dụng thủ pháp này vào giảng dạy ngoại ngữ ở Việt Nam vẫn còn rất hạn chế. Bài báo này đề cập đến tác dụng của kịch trong dạy học ngoại ngữ và tập trung mô tả Đề án kịch như một môn học được triển khai thực hiện tại Khoa Ngoại ngữ - ĐH Thái Nguyên với mong muốn chia sẻ những kinh nghiệm từ phương pháp dạy học ngoại ngữ thú vị nhưng còn khá mới mẻ này đối với nhiều giáo viên tiếng Anh nói riêng và giáo viên ngoại ngữ ở Việt Nam nói chung.

**Từ khóa:** kịch, đề án kịch, dạy học ngoại ngữ, đường hướng giao tiếp, học theo đề án, năng lực ngôn ngữ

## **Mở đầu**

Đối với việc dạy ngoại ngữ theo đường hướng giao tiếp, kịch (drama) được coi là một phương pháp khá toàn diện giúp phát triển đồng thời bốn kỹ năng nghe, nói, đọc và viết (Eigenbauer, 2007). Do tính chất đặc thù của thể loại này đòi hỏi người tham gia phải vận dụng nhiều giác quan, bao gồm cả tình cảm và nhận thức (emotional and cognitive), kịch giúp việc học ngôn ngữ tốt hơn do trí nhớ được khắc sâu nhờ hoạt động đồng thời của các giác quan. Kịch cũng đòi hỏi sự sáng tạo và tinh thần hợp tác cao nên còn mang lại nhiều tác dụng giáo dục khác.

Ở nhiều nơi trên thế giới, kịch đã trở thành một môn học trong chương trình giảng dạy của các nhà trường. Trên thực tế, việc sử dụng kịch trong giáo dục đã sớm bắt đầu từ thời Hy Lạp cổ đại (Nawi, 2008). Đối với việc giảng dạy ngoại ngữ, Malay và Duff (1982) - những người được coi là bậc thầy của kịch trong giảng dạy tiếng Anh, đặc biệt là các kỹ thuật sử dụng kịch (drama techniques) - đã khái quát rằng với những hành động tự nhiên của con người như bắt chước, thay đổi âm điệu, sử dụng cử chỉ điệu bộ sinh động mà kịch đem lại là một phần không thể thiếu được trong lớp học ngoại ngữ, bởi thiếu đi yếu tố đó, các giờ học ngoại ngữ sẽ trở nên hết sức khô cứng, đơn điệu, tẻ nhạt và làm người học nhàm chán (de-motivating to learners). Mặc dù vậy, không phải giáo viên nào cũng ý thức được vai trò của kịch và sẵn sàng sử dụng phương tiện này trong việc giảng dạy.

Trong khi kịch được coi là một trong những thủ pháp hiệu quả của phương pháp giảng dạy ngoại ngữ hiện đại, ở Việt Nam, nhiều giáo viên tiếng Anh do được đào tạo theo các chương trình truyền thống đã không được tiếp cận với phương pháp này. Khi nói đến kịch trong dạy ngoại ngữ, người ta thường xem xét từ hai góc độ. Góc độ thứ nhất tập trung chủ yếu vào kỹ thuật của giáo viên khi đứng lớp để lôi cuốn người học và giúp người học nhớ sâu, nhớ kỹ kiến thức hơn. Ở góc độ thứ hai, người học được tham gia vào các đoạn kịch hay vở kịch mà thông qua việc đọc kịch bản, luyện tập và biểu diễn để phát triển ngôn ngữ và khả năng giao tiếp.

## **Tác dụng của kịch trong dạy và học ngoại ngữ**

Sam (1990) đã tóm tắt một số mục đích sử dụng kịch trong giảng dạy ngoại ngữ như sau:

Người học được tiếp cận với ngôn ngữ đặt trong những tình huống có ý nghĩa, do đó họ được thực hành một cách có mục đích chứ không đơn thuần chỉ là luyện tập theo các mẫu thức có tính chất giả tạo, gượng ép trong các sách giáo khoa.

Kịch cũng giúp khắc phục vấn đề trình độ người học khác nhau trong một lớp học. Kịch không chỉ tính đến yếu tố nhận thức, trau dồi kiến thức mà còn tính đến các đặc điểm, tính cách của mỗi cá nhân – yếu tố đặc biệt quan trọng trong giáo dục.

Kịch đặc biệt giúp phát triển khẩu ngữ. Lời thoại trong kịch thường có tính tự nhiên, gần gũi với ngôn ngữ trong cuộc sống.

Dougili, (1987) đã chỉ ra rằng như một công cụ giáo dục, kịch thúc đẩy sự phát triển của người

học cả về ngôn ngữ, trí tuệ và mặt xã hội (linguistic, intellectual and social) bởi vì chính các hoạt động của kịch đã hình thành và khơi gợi ở cá nhân sự tự tin, nhận thức về năng lực bản thân, óc tưởng tượng và sáng tạo, cách biểu lộ cảm xúc và kỹ năng hợp tác.

Đối với giáo viên, kịch thúc đẩy giáo viên tìm hiểu nhu cầu của học sinh (Mordecai, 1985). Kịch giúp giáo viên và học sinh gần gũi nhau hơn, tạo ra sự thoải mái trong lớp học ngoại ngữ.

Trên đây là một số trích dẫn về những ưu điểm của kịch trong giáo dục nói chung và trong giảng dạy ngoại ngữ nói riêng được các nhà giáo học pháp và các nhà nghiên cứu đã tổng kết đánh giá. Nhìn chung, những người ủng hộ và quan tâm đến phương pháp này đều cho rằng kịch là phương tiện hiệu quả đảm bảo các nguyên tắc dạy ngoại ngữ theo đường hướng giao tiếp (communicative approach) mà mục tiêu chính của đường hướng này là giúp người học đạt được năng lực giao tiếp (communicative competence). Xa hơn nữa, người học có thể hình thành tốt hơn tính sáng tạo, trí tưởng tượng và sự nhạy bén, giúp cho việc đắc thụ ngôn ngữ đích được hiệu quả.

### **Học ngoại ngữ thông qua đề án (Project-based learning)**

Học theo đề án không những giúp bốn kỹ năng ngôn ngữ nói, nghe, đọc và viết được phát triển đồng thời mà còn giúp phát triển một loạt các kỹ năng khác như khả năng lập kế hoạch, giải quyết vấn đề, quản lý thời gian, cộng tác nhóm, khả năng sáng tạo v.v. Khác với phương pháp dạy học ngoại ngữ truyền thống, giáo viên là người chủ yếu lựa chọn nội dung, thiết kế hoạt động và truyền thụ kiến thức, phương pháp dạy học theo đề án hướng đến việc trao quyền cho người học (empower learners) được tự chủ trong việc lĩnh hội kiến thức và kỹ năng. Đây thực sự là phương pháp lấy người học làm trung tâm.

Poonphon (2011) đã tổng hợp một số đánh giá của các nhà giáo học pháp đối với phương pháp học theo đề án như sau:

Học theo đề án là phương pháp học kết hợp nhiều khía cạnh (interdisciplinary) và kết hợp các kỹ năng (integrated skills) Đây là phương pháp lấy

người học làm trung tâm (student-centered) và giáo viên là người hướng dẫn (facilitator or coach)

Phương pháp này thúc đẩy sự hợp tác (collaboration) của người học.

Học theo đề án cho phép sinh viên tiếp cận và lựa chọn nguồn thông tin đa dạng trong đó ngôn ngữ họ tiếp cận mang tính thực tiễn, xuất phát từ cuộc sống (authentic language)

Học theo đề án tạo cơ hội cho người học được bộc lộ năng lực, kiến thức và kỹ năng thông qua các sản phẩm trình bày dưới dạng thuyết trình, tạp chí, tập san, áp phích, băng hình hay biểu diễn kịch trên sân khấu.

Đây cũng là phương pháp liên kết ngôn ngữ học trong lớp với ngôn ngữ trong ngữ cảnh đời sống thực tế (real life contexts).

Với phương châm đào tạo ngoại ngữ theo đường hướng giao tiếp nhằm hướng tới mục tiêu giúp người học đạt năng lực giao tiếp (nghe, nói, đọc, viết), Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên đã xây dựng chương trình theo hướng coi trọng tính thực hành ứng dụng, tăng các môn học thực hành, giảm tải các môn học mang nặng tính lý thuyết hàn lâm thiên về giải thích ngôn ngữ chứ không tập trung vào sử dụng ngôn ngữ. Đặc biệt, học theo đề án (project-based learning) đã sớm được đưa vào giảng dạy ngay từ khi mới xây dựng chương trình. Hầu hết các môn học tiếng, kể cả các môn lý thuyết, đều có kèm theo phần thực hành theo các tiểu dự án. Đặc biệt, trong chương trình có nhóm các môn đề án, điển hình như đề án kịch, đề án du lịch, đề án văn hóa, đề án truyền hình, đề án tạp chí, đề án tư vấn du học v.v.

Điểm đáng lưu ý là các môn học theo đề án này đều chú trọng đến việc rèn luyện cho người học cả bốn kỹ năng ngôn ngữ nghe, nói, đọc và viết. Đồng thời, người học được phát triển năng lực sử dụng công nghệ thông tin cùng một loạt các kỹ năng khác như cộng tác nhóm, phỏng vấn, tìm và lựa chọn thông tin, thuyết trình, lập kế hoạch và quản lý thực hiện v.v. Người học cũng được hình thành những phẩm chất tốt đẹp thông qua các hoạt động này như tư duy sáng tạo, khả năng tưởng tượng, tính tập trung, tinh thần đoàn kết v.v.

### **Đề án kịch (Drama project)**

Có thể nói rằng Đề án kịch là môn học điển hình trong các môn học thực hiện theo phương pháp học ngoại ngữ theo đề án do tính toàn diện (holistic) của nó. Kịch có thể được vận dụng một cách khéo léo như một công cụ hữu hiệu trong việc dạy ngoại ngữ với tất cả các đối tượng người học, từ trẻ em đến những người lớn tuổi, với người học ở trình độ ngoại ngữ thấp đến những người ở trình độ cao nếu giáo viên biết đơn giản hóa hoặc tăng yêu cầu cho phù hợp tùy theo đối tượng.

Khoa Ngoại ngữ - ĐH Thái Nguyên với vai trò là đơn vị đào tạo giáo viên ngoại ngữ, kịch đã được đưa vào trong chương trình đào tạo từ rất sớm như một môn học bắt buộc trong nhóm các môn học thực hiện theo phương pháp học qua đề án (project-based learning) với mục tiêu giúp sinh viên phát triển được năng lực tiếng và khả năng giao tiếp, và qua đó đào tạo ra các thế hệ giáo viên biết vận dụng kịch vào việc dạy ngoại ngữ theo hướng hiện đại hóa, phù hợp với bối cảnh dạy ngoại ngữ theo đường hướng giao tiếp hiện nay trên thế giới.

Khi sử dụng cho sinh viên chuyên ngữ năm thứ 2 tại Khoa ngoại ngữ, Đề án kịch được thực hiện trong 1 kỳ học tương đương 15 tuần, chia thành các hoạt động cụ thể sau:

#### **Chia nhóm và giao nhiệm vụ**

Sinh viên được chia thành nhóm, số lượng sinh viên trong nhóm do giáo viên quyết định nhưng thông thường không nên quá đông vì sinh viên sẽ không có cơ hội luyện tập nhiều. Một nhóm trung bình chỉ nên có từ 4 – 6 sinh viên.

Ngay trong tuần đầu, giáo viên hướng dẫn nêu rõ mục tiêu, yêu cầu môn học, cách đánh giá, các tiêu chí đánh giá, thời gian thực hiện, cách thức nghiệm thu sản phẩm, các tiêu chí đánh giá cho sản phẩm viết và sản phẩm biểu diễn. Việc hướng dẫn rõ ràng và nhất quán trong quá trình thực hiện rất quan trọng đối với phương pháp dạy học theo đề án, giúp cho sinh viên thực hiện nhiệm vụ được dễ dàng, liền mạch.

#### **Lựa chọn cốt truyện và chuyển thể thành kịch bản**

Ở giai đoạn này sinh viên thường có thời gian khoảng 4 đến 5 tuần để thực hiện. Việc đầu tiên là phải tìm đọc các câu chuyện trong kho tàng văn học bằng tiếng nước ngoài. Nếu các sinh viên lựa

chọn truyện trong kho tàng văn học tiếng mẹ đẻ thì sau đó phải dịch kịch bản ra tiếng nước ngoài.

Sau khi đã quyết định lựa chọn một tác phẩm văn học, các sinh viên trong nhóm phải đọc kỹ, sau đó chuyển tác phẩm đó thành kịch bản (scenario). Trong quá trình này, sinh viên phải vừa đọc vừa viết lại lời thoại cho phù hợp với văn phong của kịch và phân chia các đoạn đối thoại, các lượt lời cho phù hợp với nhân vật. Ở giai đoạn này, sinh viên có thể gặp nhiều khó khăn trong việc chuyển thể ngôn ngữ từ tiểu thuyết hay truyện ngắn sang kịch. Chính vì vậy, giáo viên cần tích cực hỗ trợ, giúp rà soát, kiểm tra, biên tập lại kịch bản cho thật chính xác và phù hợp cả về mặt ngôn ngữ và văn phong. Tương tự với nhóm sinh viên lựa chọn cốt truyện từ văn học tiếng mẹ đẻ, việc dịch sang tiếng nước ngoài cũng đòi hỏi giáo viên phải hỗ trợ, kiểm tra lại sự chính xác, phù hợp với ngôn ngữ đích. Việc có được kịch bản đảm bảo về mặt nội dung và ngôn ngữ sẽ ảnh hưởng tốt đến quá trình lĩnh hội ngôn ngữ của người học sau này.

Các hoạt động ở giai đoạn này đòi hỏi sinh viên phải sử dụng chủ yếu kỹ năng đọc và viết. Giáo viên cần nắm được mục tiêu phát triển các kỹ năng này để thúc đẩy kỹ năng tiếp nhận (receptive skill) trong quá trình tìm kiếm tài liệu, lấy tư liệu đầu vào (input) và kỹ năng sản sinh (productive skill) trong quá trình biên tập, chuyển thể tác phẩm văn học thành kịch bản. Việc kết hợp với giáo viên bản ngữ bản ngữ để đọc rà soát lại kịch bản sẽ có tác dụng rất tốt đảm bảo độ tin cậy và chính xác của kịch bản mà sinh viên sẽ dùng để luyện tập trong bước tiếp theo.

#### **Phân vai và học lời thoại**

Sau khi đã có kịch bản tốt, giáo viên phân vai cho sinh viên theo kịch bản. Nguyên tắc phân vai phải dựa trên đặc điểm của mỗi cá nhân người học, bao gồm năng lực ngôn ngữ, tính cách, giọng nói và cả hình thức sao cho các sinh viên được phân vai có khả năng thể hiện tốt nhất vai diễn của mình.

Mỗi sinh viên đảm nhận vai diễn sẽ học thuộc lời thoại của nhân vật. Thời gian này thường thực hiện trong 2 tuần. Ở giai đoạn này, giáo viên cần hỗ trợ tích cực sinh viên về mặt phát âm. Giáo viên phải thật tỉ mỉ, sát sao với từng sinh viên trong việc sửa các lỗi phát âm khi đọc lời thoại, bao gồm các trọng âm từ, trọng âm câu, các phụ âm cuối, các

âm nổi và ngữ điệu. Tính chính xác (accuracy) được đặc biệt nhấn mạnh ở giai đoạn này vì sau này, trong quá trình tập luyện, sinh viên sẽ thường xuyên lặp đi lặp lại lời thoại, những câu từ trong lời thoại sẽ in vào trí nhớ rất lâu. Nếu có sự uốn nắn kỹ lưỡng, chuẩn xác từ phía giáo viên, những kiến thức ghi nhớ được sẽ ảnh hưởng tích cực đến quá trình tiếp thụ ngôn ngữ đích.

Một kỹ thuật có tác dụng trong việc đắc thụ ngôn ngữ ở giai đoạn này là đọc thành tiếng (reading aloud) lời thoại. Gibson (2008) đã chỉ ra rằng đọc to có một số tác dụng tốt trong việc học ngoại ngữ. Thứ nhất, việc đọc to giúp củng cố mối liên hệ giữa ký tự và âm thanh (graphemic-phonemic correspondences). Thứ hai, đọc to giúp người học cảm thụ được những đặc điểm nhịp điệu (prosodic features) của tiếng Anh. Hơn nữa, kỹ thuật này cũng giúp học sinh tự giác luyện tập và khuyến khích những sinh viên nhút nhát hoặc có tâm lý hồi hộp có thể tự tin hơn khi nói tiếng Anh. (Xem thêm Gibson, 2008).

### **Luyện tập và hoàn thiện sản phẩm**

Sau khi sinh viên đã học thuộc lời thoại, hàng tuần các nhóm sinh viên tổ chức luyện tập theo kịch bản. Ở giai đoạn này, hai kỹ năng ngôn ngữ sản sinh (productive skill) và tiếp nhận (receptive skill) tiếp tục được thúc đẩy thông qua hoạt động nghe và nói. Việc lặp đi lặp lại lời thoại (repetition) trong suốt quá trình luyện tập có tác dụng giúp người học tự hình thành và khắc sâu những kiến thức ngôn ngữ.

Trong trường hợp sinh viên phải thực hiện một vở kịch khá dài, việc học lời thoại và tập luyện cho từng tuần có thể được chia nhỏ theo các phần hoặc các cảnh cho phù hợp. Các giáo viên khi sử dụng phương pháp này luôn phải nhớ rằng quá trình (process) cần phải được coi trọng chứ không nên chỉ đặt trọng tâm vào sản phẩm (product).

Ở hoạt động này, kịch giúp người học giao tiếp không chỉ bằng lời nói mà còn kết hợp một loạt các phương thức khác như cử chỉ điệu bộ, biểu lộ cảm xúc khuôn mặt, vũ đạo và đạo cụ. Kịch lôi cuốn con người một cách tổng thể (whole person). Nó tạo ra những tình cảm, cảm xúc và ngữ cảnh đặc biệt khác xa với ngữ cảnh thông thường trong một lớp học ngoại ngữ. Chính vì vậy, kịch giúp người học tự

tin hơn, có cơ hội thể hiện tiếng nói riêng, bộc lộ đặc điểm riêng của mỗi cá nhân, và trên hết đem đến cảm hứng học ngoại ngữ khó có được trong lớp học bình thường.

Song song với việc luyện tập theo kịch bản, nhắc lại lời thoại và thể hiện cảm xúc nhân vật là việc phát triển các ý tưởng cho biểu diễn sân khấu như phục trang, hóa trang âm thanh, ánh sáng, cách trang trí sân khấu. Chính hoạt động này giúp cho sinh viên phát huy khả năng sáng tạo và trí tưởng tượng phong phú cũng như tinh thần cộng tác, làm việc theo nhóm và tổ chức hoạt động. Cũng cần phải lưu ý rằng mục tiêu chính của việc thực hiện đề án là giúp phát triển năng lực ngoại ngữ chứ không phải đào tạo các diễn viên nên việc chuẩn bị cơ sở vật chất cho biểu diễn sân khấu phải nhằm vào việc phát huy tính sáng tạo của người học chứ không phải mục đích là có được những vở kịch hay sân khấu hoành tráng, phô trương.

### **Nghiệm thu và đánh giá sản phẩm**

Như đã đề cập ở trên, một trong những ưu điểm của việc sử dụng phương pháp học theo đề án là các sản phẩm qua đó người thực hiện có thể trình bày bằng các phương thức khác nhau. Nó chính là động lực thúc đẩy người học tích cực tham gia vào quá trình học. Đối với đề án kịch, sản phẩm cuối cùng là buổi biểu diễn của sinh viên. Tùy theo điều kiện, buổi biểu diễn này cũng có thể được thực hiện trên sân khấu lớn của trường học với khán giả là các giáo viên, sinh viên và phụ huynh. Điều này có giá trị tạo động lực cho sinh viên rất lớn vì những thành quả của họ được công bố, chứng kiến và ghi nhận rộng rãi chứ không chỉ dừng lại ở phạm vi hạn hẹp giữa họ và giáo viên hướng dẫn.

Việc đánh giá sản phẩm của đề án cần phải đảm bảo một số nguyên tắc nhất định mới có giá trị khuyến khích sinh viên. Đánh giá có thể được thực hiện từ phía giáo viên, trên cơ sở xây dựng bộ tiêu chí hết sức rõ ràng và phải công bố cho sinh viên ngay từ ban đầu. Các sinh viên thuộc các nhóm khác cũng có thể quan sát và cùng tham gia đánh giá (peer-assessment). Và cuối cùng, chính những người thực hiện đề án nên được khuyến khích tham gia vào quá trình tự đánh giá (self-assessment). Sinh viên cần phải được chia sẻ những kiến thức, kỹ năng và

giá trị mà họ thu nhận được từ việc tham gia đề án (Armanza, 1997).

Quá trình ứng dụng kịch vào chương trình giảng dạy nhiều năm ở Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên cho thấy phương pháp này có tác dụng rất tốt trong việc giúp sinh viên phát triển các kỹ năng ngôn ngữ, hình thành sự tự tin và một số phẩm chất khác như sự sáng tạo, tính kiên trì, tinh thần đoàn kết, năng lực cộng tác nhóm. Đặc biệt, môn học này được nhiều sinh viên yêu thích và đánh giá tốt vì nó đem lại một không khí học ngoại ngữ mới mẻ, khác xa với những lớp học truyền thống thông thường.

### **Kết luận**

Giáo học pháp về giảng dạy ngôn ngữ hiện đại đề cao đến việc dạy ngoại ngữ theo đường hướng giao tiếp, trong đó nhấn mạnh đến năng lực giao tiếp

của người học. Dạy học theo đề án là phương pháp giúp đảm bảo được nguyên tắc của đường hướng này bởi người học được tham gia vào quá trình trải nghiệm thực sự và ghi nhớ tốt kiến thức, đúng như tinh thần của câu ngôn ngữ Trung Quốc: “Nói cho tôi thì tôi sẽ quên, cho tôi xem thì tôi sẽ nhớ, cho tôi làm thì tôi sẽ hiểu”. Kịch, với những ưu điểm về tính tổng thể (holistic) và tính sáng tạo (creative), là phương tiện tốt cho việc dạy học theo đề án, giúp người học tiếp nhận ngôn ngữ hiệu quả, hình thành tốt năng lực giao tiếp và những phẩm chất tốt đẹp cho người học. Kịch xứng đáng được các giáo viên quan tâm, áp dụng và phát triển nhiều hơn trong lĩnh vực giảng dạy ngoại ngữ.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Armanza D. et al. (1997). *Project-based learning and assessment: a resource manual for teachers*. Virginia: Arlington
- Dougili, John (1987) *Drama Activities for Language Teaching*. London: Macmillan.
- Euginbeur, K. (2007). *Drama in Modern Language Teaching*. Viena: IFU/PIB-Wien
- Gibson, S. (2008). Reading aloud: a useful learning tool? *ELT Journal Volume 62/1 January 2008*. Retrieved March 13, 2014 from [http://sfl.ieu.edu.tr/tdu/reading\\_aloud.pdf](http://sfl.ieu.edu.tr/tdu/reading_aloud.pdf)
- Mordecai, Joyce (1985) "Drama and second language learning". *Spoken English*, 18:2, pp.12-15. Nawi, B.M.A. (2008). *The Holistic Approach: Using Drama In The Secondary ESL Classroom*. *Research in English Language Teaching*. Malaysia: Univision Press.
- Poonpon, K. (2011) Enhancing English Skills through Project-based Learning. *The English Teacher Vol. XL: 1-10*. Retrieved March 13, 2014 from <http://www.melta.org.my/ET/2011/1>
- Sam, Y.W. (1990). *Drama in Teaching English as a Second Language - A Communicative Approach*. *The English Teacher Journal* Vol XIX July 1990

### **LEARNING FOREIGN LANGUAGE THROUGH DRAMA – IMPLEMENTATION AT THAI NGUYEN UNIVERSITY SCHOOL OF FOREIGN LANGUAGES**

Despite a myriad of its benefits and advantages in language learning, drama does not seem to have received noteworthy attention from Vietnamese language teachers in general and Vietnamese teachers of English in particular. This article discusses the benefits of drama in education and in language teaching. Specifically, the implementation of drama project at Thai Nguyen University School of Foreign Languages is also described in detail as an example of using this method in language teaching. It is hoped that awareness of using drama and drama techniques in foreign language teaching would be raised and fostered among Vietnamese teachers.

**Tags:** drama, drama project, drama techniques, project-based learning, language teaching, communicative approach, communicative competence, language acquisition